

MỤC TIÊU GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NGHỀ NGHIỆP- NGÀY 22/12
(Thời gian thực hiện: 4 tuần: Từ ngày 25/11 đến ngày 20/12/2024)

TT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
1	4	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (4T: Kết hợp với nắm, mở bàn tay. 5T: kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).	- Nhún chân.	* Hoạt động học: - Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (4T: Kết hợp với nắm, mở bàn tay. 5T: kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). - Lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải - Bật: Nhún chân. * Hoạt động: - Trò chơi: Gánh , gánh gồng gồng; Dệt vải; Tập tầm vông; Trồng cây, gieo hạt
2	5	Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp		- Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau	
5	4	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Chạy đích dắc theo vật chuẩn	* 4,5 T: 4: Chạy đích dắc (Đổi hướng) theo vật chuẩn. 5: Chạy đích dắc theo hiệu lệnh.		* Hoạt động học: + Bật tách khếp chân qua 5-7 ô. + Chạy đích dắc theo vật chuẩn. Chạy đích dắc theo hiệu lệnh. + Bò đích dắc qua 5 -7 điểm.
6	5	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Chạy đích dắc theo hiệu lệnh			
7	4	- Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: Ném trúng đích bằng 1 tay	* 4,5 T: Ném trúng đích bằng 1 tay		+ Ném trúng đích bằng 1 tay - ném trúng đích bằng 1 tay, 2 tay * Hoạt động chơi:

8	5	- Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: Ném trúng đích bằng 1 tay			- Trò chơi: + Mưa to, mưa nhỏ + Bắt bướm + Chạy tiếp cờ + Đòi bạn khéo + <i>Con thỏ</i> + <i>Bịt mắt đập chai</i> + <i>Lăn bóng</i> + <i>Đua ngựa</i>
9	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bật tách khếp chân qua 5 ô - Bò đích dắc qua 5 điểm	*4,5 T - Bật tách khếp chân (4: Bật tách, khếp chân qua 5 ô. 5: Bật tách chân, khếp chân qua 7 ô.) - Bò đích dắc (4:		
10	5	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bật tách khếp chân qua 7 ô - Bò vòng qua 5 - 7 điểm đích dắc, cách nhau 1,5 m theo đúng yêu cầu. - Ném trung đích bằng 2 tay.	Bò đích dắc qua 5 điểm. 5: Bò đích dắc qua 7 điểm.)	- Ném trúng đích bằng 2 tay	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
30	4	- Trẻ nhận ra những nơi như: ao, ruộng nước, suối, bể chứa nước... là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.		* Hoạt động chơi: - Hoạt động chiều: Trò chuyện với trẻ về một số nơi nguy hiểm xung quanh trẻ: ao, hồ, suối, bể nước ... + Giáo dục, nhắc nhở trẻ không được chơi

34	5	- Trẻ biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm ... là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần		những nơi nguy hiểm đó; Khi gặp trường hợp bị tai nạn thì phải biết kêu cứu, tìm người lớn giúp đỡ + Cho trẻ xem tranh ảnh, vì đeo về các khu vực nguy hiểm.
----	---	---	--	---

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

41	4	Trẻ có thể thu thập thông tin về các ngành nghề bằng nhiều cách khác nhau: nhận xét và trò chuyện	Cách chăm sóc, bảo vệ cây	Đặc điểm của cây, hoa; Lợi ích	* Hoạt động học: - KPKH: Trải nghiệm tễ ngô (5E) * HĐ chơi: - Quan sát: Hoa mười giờ, hoa dạ thảo, hoa giấy, đu đủ... - Trải nghiệm: Tập sử dụng đồ dùng của nghề nông; Lắc xoáy mi ni; Chơi các sản phẩm của nghề; Làm quà tặng chủ bộ đội... - Giờ trả trẻ: Xem tranh ảnh, về các ngành nghề - Góc âm nhạc: Hát các bài hát về chủ đề
46	5	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.			
54		Trẻ giải thích được mối quan hệ nguyên nhân - kết quả đơn giản trong cuộc sống hàng ngày			
57	4	Trẻ thể hiện được một số hiểu biết về một số ngành nghề qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình		Thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình (4: một số hiểu biết)	

58	5	Trẻ thể hiện được hiểu biết ngành nghề qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình - Trẻ biết thực hiện công việc theo cách riêng của mình - Trẻ biết thể hiện ý tưởng của bản thân thông qua các hoạt động khác nhau.		- Thực hiện công việc theo cách riêng. - Thể hiện ý tưởng của bản thân thông qua các hoạt động khác nhau.	
<i>b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</i>					
60	4	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 4.	- Đếm trên đối tượng và đếm theo khả năng (4: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4. 5: Đếm trong phạm vi 8) 4,5 tuổi - Chữ số, số lượng và số thứ tự (4: số 4. 5: Số 8) - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (vỏ hộp, biển số xe,...).	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	* Hoạt động học + Tách gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 3, 7 + Cùng cố nhận biết số lượng trong phạm vi 8. NB chữ số 4, 8. NB số thứ tự trong phạm vi 8. * Hoạt động chơi: - Thi xem ai nhanh - Tìm nhà - Trò chuyện với trẻ về các con số xung quanh trẻ: Vỏ hộp, quyển sách, biển số xe.... - Đếm số cây, đồ dùng, đồ chơi xung quanh lớp,... - Xếp số bằng hạt, nặn số bằng đất nặn
61		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
62		Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3, đếm và nói kết quả.			
63		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.			
64		Trẻ biết sử dụng các số từ 1-4 để chỉ số lượng, số thứ tự.			

67		- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng.			
68		- Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.		Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.	
69	5	- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7 và đếm.			
70		- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 7 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.			
71		- Trẻ nhận biết các số từ 5 – 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự			
c) Khám phá xã hội					
100	4	Trẻ kể được tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền		* Hoạt động học: + Một số nghề gần gũi ở địa phương; * HĐ chơi: Hoạt động góc:

101	5	Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: nói “Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới ...”	thống của địa phương: Làm ruộng, làm nương, đan lát.		+ Góc PV: Chơi bán hàng, bán các loại nông sản như: Lúa, ngô, khoai, sắn. ... + Góc XD: Chơi xây ngôi nhà + Góc học tập: Xem tranh ảnh sản phẩm của các ngành nghề + Góc TH: Xé dán các loại nông sản, đồ dùng, dụng cụ các nghề; Làm ngôi nhà bằng que kem - Xem video về công việc, lợi ích, sản phẩm của các ngành nghề
102	4	- Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của ngày 22/12	4,5 tuổi Đặc điểm nổi bật của ngày 22/12		* Hoạt động chơi: - Đón trẻ: Trò chuyện về các hoạt động tổ chức của ngày 22/12; Trò chuyện về công việc của các chú bộ đội - Chơi ngoài trời: Trải nghiệm làm quà tặng chú bộ đội.
104	5	- Trẻ có thể kể tên và nói về hoạt động nổi bật của ngày 22/12			
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
106	4	Trẻ thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Con hãy lấy bút chì đo độ dài của chiếc bàn”.	- Hiểu và làm theo yêu cầu (4T: 2, 3 yêu cầu. 5T: Hiểu và làm theo 2, 3 yêu cầu liên tiếp)	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, công dụng.	* Hoạt động học: - TCTV: + Con dao, cái cuốc + Công nhân, cái xô + Bán hàng, cắt tóc + Ba lô, hành quân - LQVH:
112	5	Trẻ biết chờ đến lượt trong trò chuyện, không nói leo, không ngắt lời người khác		Trẻ chờ đến lượt trong trò chuyện, không nói leo, không ngắt lời người khác	Thơ: + Chiếc cầu mới (Hón hờ, tám tắc) + Chú bộ đội hành quân trong mưa

115		Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, câu đố về chủ đề ngành nghề phù hợp với độ tuổi,		* Hoạt động chơi - Nghe đồng dao: Xay lúa; Dích dắc dích dắc; Kéo cưa lừa xẻ - HDG: Cô tạo tình huống để trao đổi trò chuyện cùng trẻ để trẻ dùng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động, sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp. *Hoạt động ăn - Sử dụng từ mời cô giáo, mời các bạn trước khi ăn cơm
116	4	Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ: Chiếc cầu mới; Chú bộ đội hành quân trong mưa. Đồng dao: Xay lúa, dích dắc dích dắc; Kéo cưa lừa xẻ	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân (4T: Bằng các câu đơn, câu ghép, 5T: Rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau)		
117		Trẻ sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.	- Sử dụng các từ (4T: Biểu thị sự lễ phép, 5T: Biểu cảm, hình tượng)		
121		Trẻ có thể dùng được câu đơn, câu ghép.	- Đọc thơ, đồng dao.		
122		Trẻ có thể sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động			
123	5	Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ: Chiếc cầu mới; Chú bộ đội hành quân trong mưa. Đồng dao: Xay lúa; Dích dắc dích dắc; Kéo cưa lừa xẻ			
125		Trẻ sử dụng được các từ: cảm ơn, xin lỗi. xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống.			
128	4	Trẻ kể chuyện Bác sỹ chim có mở đầu,	- Kể lại truyện đã được nghe	Mô tả hiện tượng	*Hoạt động học - Truyện:

		kết thúc.	(4t: Kể lại một vài tình tiết; 5t: Kể lại theo trình tự)		+ Bác sỹ chim * Hoạt động chơi: Hoạt động góc: Thư viện - Nghe đọc truyện: Bác sỹ chim - Làm truyện tranh Bác Sỹ chim
130	5	Trẻ có thể kể lại nội dung câu truyện: Bác sỹ chim theo trình tự nhất định	- Kể lại sự việc (4t: Kể lại sự việc có nhiều tình tiết; 5t: Kể lại sự việc theo trình tự)	Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh	
142		Trẻ có một số hành vi như người đọc sách			
149	5	Trẻ nhận dạng các chữ u, ư trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng chữ cái (4T: Nhận dạng u, ư, 5T: Nhận dạng chữ cái u, ư)	Sao chép chữ cái	* Hoạt động học - Làm quen với chữ cái: u, ư; I, t, c - Tập tô chữ cái u, ư * Hoạt động chơi: - Xếp chữ cái u, ư bằng hạt - Đọc chữ cái trên các tranh, quyển truyện, tên góc
150		Trẻ thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh			
151	5	Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.			

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội

165		Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích			* Hoạt động chơi: - Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động
166	4	- Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).		- Tự chọn trò chơi theo ý thích	- Chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích. - Cố gắng hoàn thành công việc được giao - Góc xây dựng: Xây doanh trại, Xây vườn cây, Xây nhà
167		Trẻ có thể tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).		- Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...).	- Góc tạo hình: Xé dán sản phẩm của các nghề.... - Góc PV: Chơi bán hàng, bán các loại nông sản như: Lúa, ngô, khoai, sắn....
168	5	- Trẻ biết cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.			- Góc học tập: Xem tranh
181		- Trẻ biết thay đổi hành vi và thể hiện		Hiểu và thể hiện cảm xúc phù	

		cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh;		hợp với quy tắc văn hoá địa phương	ảnh sản phẩm của các ngành nghề
188		- Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	* 4,5 tuổi - Hợp tác	Chờ đến lượt, hợp tác	- Góc nghệ thuật: Hát múa về chủ đề * HĐ Lao động, vệ sinh:
189	4	- Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung: chơi			- Trẻ tự rửa tay, rửa mặt, thu dọn đồ chơi...
193		- Trẻ biết chờ đến lượt		Tôn trọng, chấp nhận	- Kỹ năng sống: Hướng dẫn trẻ cách xúc niệng bằng nước muối; Hướng dẫn trẻ cách giữ gìn quần áo, giày dép sạch sẽ; Hướng dẫn trẻ cách uống nước, úp cốc đúng nơi quy định.
194	5	- Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thoả thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.			
199	5	- Trẻ sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn;	- Quan tâm, giúp đỡ bạn	- Chia sẻ.	* Hoạt động chơi: Hoạt động góc.
201	5	- Trẻ thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè;	- Không tham gia khi xảy ra xung đột trong lớp, gia đình, xã hội	- Tôn trọng, chấp nhận	- Trẻ chia sẻ đồ chơi với bạn, cùng bạn thực hiện nhiệm vụ chơi - Tôn trọng ý kiến của bạn; đoàn kết với bạn trong khi chơi
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
216	4	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.		Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc	* Hoạt động học - Âm nhạc - Dạy hát: Lớn lên cháu lái máy cày - DVD: Vỗ tay theo TTPH Cháu yêu cô chú công nhân - Hát theo nhạc: Cháu yêu cô thợ dệt

217		- Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát: Cô giáo miền xuôi; Lớn lên cháu lái máy cày; Cháu yêu cô thợ dệt; Màu áo chú bộ đội. Thích nghe đọc thơ đồng dao, ca dao, thích nghe và kể câu chuyện		- Biểu diễn: Cháu thương chú bộ đội. - NH: Xe chỉ luôn kim; Màu áo chú bộ đội...; Ngày mùa vui; Hạt gạo làng ta. - Trò chơi âm nhạc: + Nghe nhạc nhảy vào vòng + Xúc xắc vui nhộn + Chuyện xắc xô + Ai nhanh nhất * Hoạt động chơi: + Hát các bài hát về các nghề + Góc âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ
219		- Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng cảnh đẹp thiên nhiên, cuộc sống sinh hoạt lễ hội của địa phương	
220	5	- Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày; Cháu yêu cô thợ dệt, cháu yêu cô chú công nhân; Cháu thương chú bộ đội. Thích nghe đọc thơ đồng dao, ca dao, tục ngữ,	* 4,5 tuổi: - Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát. - Vận động theo nhạc . 4, 5: Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.) - Sử dụng dụng cụ gõ đệm 4,5: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp,	

		thích nghe và kể câu chuyện	tiết tấu)	
222	4	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày; Cháu yêu cô thợ dệt: Cháu yêu cô chú công nhân, Cháu thương chú bộ đội qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.		- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.
223		- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát: Cháu yêu cô thợ dệt, cháu yêu cô chú công nhân, với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)		
226	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày; Cháu yêu cô thợ dệt; Cháu yêu cô chú công nhân; Cháu thương chú bộ đội qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...		- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca.) - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc.
227		Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát: Cháu yêu cô		

		thợ dệt, cháu yêu cô chú công nhân, với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).			
233	4	- Trẻ biết cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành ngôi nhà có màu sắc, bố cục.	* 4,5 tuổi - Nhận xét sản phẩm tạo hình.(4,5: Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét. 5: Nhận xét về bố cục) - Sử dụng(5: Phối hợp) kỹ năng (4,5: Các kỹ năng) cắt dán, để tạo ra sản phẩm.		* Hoạt động học - Tạo hình: + Làm ngôi nhà (EDP) * Hoạt động chơi: Hoạt động góc: Góc nghệ thuật: Làm ngôi nhà bằng nguyên liệu sẵn có (que kem)
237		Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.			
241	5	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt dán để tạo thành ngôi nhà có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.			
246		Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.			

Người lập kế hoạch

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nhanh

Bùi Thị Dung